

Số: /BC-STC

Lai Châu, ngày tháng 01 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2021**

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XIV, kỳ họp thứ mười lăm, về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021; Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2021.*

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu, chi NSDP năm 2021. Sở Tài chính báo cáo công khai số liệu, thuyết minh dự toán thu, chi NSDP năm 2021 như sau:

#### **I. Tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSDP năm 2021**

##### **1. Về thực hiện dự toán thu**

Tổng nguồn thu ngân sách nhà nước: Thực hiện 10.209.204 triệu đồng, tăng 33% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 94% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

a) Tổng thu NSNN trên địa bàn: Thực hiện là 2.064.990 triệu đồng, tăng 8% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 89% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm:

- Thu nội địa: Thực hiện 2.004.200 triệu đồng, tăng 6% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 91% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

+ Thu từ doanh nghiệp nhà nước: Thực hiện 864.568 triệu đồng, đạt 97% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 82% so với cùng kỳ năm trước. Khoản thu này mang tính thời vụ cao, những tháng đầu năm 2021 tiếp tục chịu ảnh hưởng của thời tiết khô hạn, lượng nước về các hồ thủy điện thấp cụ thể: Hồ thủy điện Lai Châu chỉ đạt 290,3/295m, đang thấp hơn khoảng 4,7m so với mực nước yêu cầu tối thiểu và mực nước tại hồ thủy điện Bản Chát chỉ đạt 473,19/475m, thấp hơn so với mực nước yêu cầu tối thiểu gần 2m (*số liệu cập nhật ngày 15/11/2021*), Bộ Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 6135/BTNMT-TNN ngày 08/10/2021, do mực nước các hồ thủy điện thiếu hụt dẫn tới phải điều tiết nước theo kế hoạch lấy nước ở hạ du, dẫn đến sản lượng sản xuất điện các nhà máy lớn không đạt công suất theo kế hoạch giao. Bên cạnh đó, giá tính thuế GTGT năm 2021 đối với các công trình thủy điện hạch toán phụ thuộc Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) giảm 143,65 đ/KWh (*từ 596 đồng xuống 452,3 đồng*) theo Công văn số 1575/EVN-TCKT ngày 31/3/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam dẫn đến số thuế nộp vào NSNN giảm.

+ Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: Thực hiện 8.963 triệu đồng, tăng 79% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 78% so với thực hiện năm 2020. Khoản thu này tăng khá cao là do phát sinh một số khoản thu từ việc nhập máy móc thiết bị của các Công ty thủy điện và một số nhà thầu nước ngoài khác.

+ Thu từ khu vực ngoài quốc doanh: Thực hiện 442.736 triệu đồng, tăng 17% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 4% so với cùng kỳ năm trước. Khoản thu này tăng do trong năm UBND tỉnh đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác thu hồi nợ đọng thuế.

+ Thuế thu nhập cá nhân: Thực hiện 37.300 triệu đồng, tăng 49% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 14% so với cùng kỳ năm trước. Khoản thu này tăng chủ yếu là thu thuế từ tiền công, tiền lương; từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cá nhân, từ chuyển nhượng bất động sản vào dịp cuối năm âm lịch 2020 dẫn đến số thu được hạch toán vào năm 2021 cao hơn so với bình quân hằng năm.

+ Thuế bảo vệ môi trường: Thực hiện 128.649 triệu đồng, đạt 99% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 4% so thực hiện năm 2020.

+ Lệ phí trước bạ: Thực hiện 57.178 triệu đồng, tăng 28% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 9% so thực hiện năm 2020. Khoản thu này tăng do phát sinh chủ yếu từ hoạt động mua bán, chuyển nhượng ô tô xe máy tháng 12 năm 2020 hạch toán năm 2021 (*Do các nhà sản xuất thực hiện các chính sách khuyến mại kích cầu tiêu dùng lượng tiêu thụ tăng*). Bên cạnh đó, chính phủ tiếp tục ban hành chính sách giảm 50% mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, sơ mi rơ móc và các loại xe tương tự được lắp ráp trong nước từ ngày 01/12/2021 đến ngày 31/5/2022 theo Nghị định số 103/2021/NĐ-CP góp phần kích cầu tiêu dùng hoạt động mua bán xe ô tô.

+ Khoản thu từ phí, lệ phí: Thực hiện 28.291 triệu đồng, đạt 63% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 73% so với thực hiện năm 2020. Nguyên nhân: Số thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra vào cửa khẩu là khoản thu chiếm tỷ trọng trên 35% trong tổng dự toán thu từ các khoản thu phí, lệ phí; tuy nhiên do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, biên mật thất chặt nên đã ảnh hưởng đến tiến độ thu của khoản thu này. Bên cạnh đó do ảnh hưởng một số khoản thu phí, lệ phí giảm mức thu theo Thông tư số 47/2021/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ Tài chính.

+ Các khoản thu về nhà, đất: Thực hiện là 205.990 triệu đồng, trong đó: Thu từ tiền sử dụng đất thực hiện 186.540 triệu đồng, tăng 13% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 12% so thực hiện năm 2020, khoản thu này tăng so với dự toán giao, do các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác tạo quỹ đất để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất và chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước thực hiện 19.423 triệu đồng, đạt 97% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 26% so thực hiện năm 2020.

+ Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Thực hiện 123.940 triệu đồng, tăng 10% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 61% so thực hiện năm 2020. Khoản thu này tăng do Bộ Tài chính dự kiến giao thu đối với khoản thu này trên cơ sở đề xuất của Bộ Tài nguyên & Môi trường trình Quốc hội ban hành Nghị quyết về miễn tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với doanh nghiệp khai thác nước để sản xuất, kinh doanh năm 2020. Tuy nhiên nội dung này không được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 10 thông qua. Bên cạnh đó do thực hiện tốt công tác đôn đốc thu hồi nợ thuế từ khoản thu này và kịp thời thu mới phát sinh của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Na 3: 3.400 triệu đồng; thủy điện Sơn La: 57.700 triệu đồng; thủy điện Huội Quảng - Bản Chát: 36.000 triệu đồng; Công ty cổ phần đất hiếm: 1.200 triệu đồng và các đơn vị khác.

+ Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: Thực hiện 29.676 triệu đồng, tăng 14% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 15% so với thực hiện năm 2020. Khoản thu này tăng do phát sinh số thu từ hoạt động Xổ số điện toán do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số điện toán Việt Nam (*Vietlott*) phát sinh trên địa bàn tỉnh nộp ngân sách nhà nước.

+ Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác: Thực hiện 298 triệu đồng.

+ Thu khác ngân sách: Thực hiện 76.611 triệu đồng, tăng 2,1 lần so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 77% so với thực hiện năm 2020. Khoản thu này tăng do các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quan tâm đôn đốc và thực hiện nghiêm túc thu hồi sau kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán; phát sinh các khoản thu tiền phạt vi phạm hành chính, thu tiền bảo vệ đất trồng lúa của các đơn vị (*Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông, Công ty điện lực Miền Bắc, Công ty TNHH đầu tư phát triển Nậm Ban 3, Trung tâm phát triển quỹ đất Than Uyên, Công ty TNHH Bình Minh Lai Châu ...*).

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: Thực hiện 58.053 triệu đồng, tăng 94% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 10% so với thực hiện năm 2020. Khoản thu này tăng do phát sinh chủ yếu từ hoạt động nhập khẩu các máy móc, thiết bị để lắp máy cho các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh (*thủy điện Nậm Be; Nậm Sì Lương 1, 3; Nậm Pạc 1, 2; Nậm Dích 1; Pắc Ma...*).

- Thu từ nguồn ủng hộ, đóng góp: Thực hiện 1.539 triệu đồng (*Tập đoàn VNPT hỗ trợ huyện Sìn Hồ thực hiện đầu tư xây dựng các công trình trường học và Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội*).

- Thu hồi các khoản cho vay của Nhà nước và thu từ quỹ dự trữ tài chính: Thực hiện 1.191 triệu đồng (*Thu nhập từ cổ tức được chia từ phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp do địa phương quản lý của Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu 211 triệu đồng; Kinh phí thu hồi vốn đầu tư ban đầu của nhà nước đối với Bến xe khách 980 triệu đồng*).

**b) Thu NSĐP hưởng theo phân cấp:** Thực hiện 1.824.903 triệu đồng, tăng 7% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 85% so với cùng kỳ năm trước.

**2. Về thực hiện dự toán chi NSĐP:** Tổng chi NSĐP thực hiện 7.774.562 triệu đồng, tăng 2% so với HĐND tỉnh giao và bằng 92% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể như sau:

a) Chi cân đối NSĐP: Thực hiện 5.694.923 triệu đồng, đạt 86% so với HĐND tỉnh giao và bằng 89% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển: Thực hiện 593.453 triệu đồng, đạt 75% so với dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 1% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi thường xuyên: Thực hiện 5.100.137 triệu đồng, đạt 94% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 98% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

+ Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề: Thực hiện 2.169.634 triệu đồng, đạt 90% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 96% so với cùng kỳ năm trước;

+ Chi sự nghiệp Y tế dân số và gia đình: Thực hiện 648.381 triệu đồng, tăng 2% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 93% so với cùng kỳ năm trước;

- Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay: Thực hiện 333 triệu đồng.

- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: Thực hiện 1.000 triệu đồng.

b) Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho NSĐP: Thực hiện là 1.446.725 triệu đồng, tăng 44% so với dự toán HĐND tỉnh giao và bằng 74% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

+ Chi thực hiện dự án chương trình mục tiêu quốc gia: Thực hiện 46.725 triệu đồng.

+ Chi các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư: Thực hiện 882.923 triệu đồng.

+ Chi các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên: Thực hiện 517.077 triệu đồng.

c) Chi trả nợ gốc: Thực hiện 36.312 triệu đồng.

d) Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 596.602 triệu đồng.

*(Chi tiết theo mẫu biểu số 59,60,61 đính kèm)*

## **II. Đánh giá chung**

### **1. Về thu ngân sách**

Địa phương đã chủ động triển khai quyết liệt nhiều biện pháp quản lý thu, đẩy mạnh thanh kiểm tra, các hoạt động giám sát của các cấp, các ngành cùng với việc cải cách thủ tục hành chính thuế đã tạo điều kiện khai thác tập trung các nguồn thu trên địa bàn đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bị đình trệ; giá nguyên vật liệu tăng, thời tiết diễn biến thất thường, mưa đá, gió lốc, nắng nóng kéo dài. Cùng với việc Chính phủ đã ban hành Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19/4/2021 gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất năm 2021; Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19; Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ hướng dẫn 4 nhóm giải pháp miễn, giảm thuế nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân vượt qua khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid-19; Quyết định số 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2021 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; phương pháp tính thuế giá trị gia tăng (GTGT) năm 2021 đối với các công trình thủy điện hạch toán phụ thuộc EVN theo Công văn số 1575/EVN-TCKT ngày 31/3/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã tác động đến thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

### **2. Về chi ngân sách**

Triển khai Nghị quyết của HĐND tỉnh, ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện dự toán chi NSNN năm 2021 đảm bảo tiết kiệm, phù hợp

với khả năng cân đối ngân sách; việc quản lý, mua sắm, sử dụng tài sản nhà nước theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định;

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, dịch bệnh động vật, thời tiết diễn biến thất thường, mưa đá, gió lốc, nắng nóng kéo dài. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ; Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã quán triệt quan điểm tập trung ưu tiên nguồn lực cho phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nỗ lực cao nhất kiểm soát dịch bệnh và đảm bảo an sinh xã hội, ổn định đời sống nhân dân, nhiều chế độ, chính sách chi ngân sách nhà nước cho nhiệm vụ này đã được ban hành như: Ban hành văn bản hướng dẫn chế độ đặc thù đối với những người trực tiếp tham gia công tác phòng, chống dịch và những người phải cách ly tập trung; chi hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó do đại dịch Covid-19;

Trong bối cảnh thu ngân sách giảm, cân đối ngân sách khó khăn, nhưng vẫn phải đảm bảo nguồn lực chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh, phòng chống thiên tai, UBND tỉnh đã chủ động điều hành chi NSNN chặt chẽ, triệt để tiết kiệm, bố trí trong phạm vi dự toán được giao để thực hiện các nhiệm vụ chi quan trọng; rà soát để cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí hội nghị, công tác phí trong và ngoài nước và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại cuối năm 2021, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư; thu hồi các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết, chưa triển khai để bổ sung dự phòng ngân sách tỉnh; tập trung kinh phí cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và khắc phục hậu quả thiên tai. Chủ động sử dụng các nguồn tài chính của địa phương để chi phòng, chống dịch bệnh, các chính sách an sinh xã hội, người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, chi công tác phòng chống dịch bệnh động vật; chi khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, chi thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và các nhiệm vụ cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định. Đồng thời, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra tài chính - ngân sách, công tác kiểm soát chi NSNN, phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các sai phạm.

Trên đây là Báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Viện kiểm sát, TAND tỉnh;
- Giám đốc Sở (Báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NS.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Quý Dương**

